

b) Các hợp tác xã nông nghiệp, nếu được Ủy ban nhân dân huyện giao kế hoạch trồng cây dược liệu và bán sản phẩm cho Nhà nước thì được giảm 10%

số thuế nông nghiệp tính trên diện tích ruộng đất trồng cây dược liệu để bỏ vào quỹ tích lũy của hợp tác xã.

Cách tính số thuế được giảm nói trên :

$$\text{Số thuế được giảm bỏ quỹ hợp tác xã} = \left[\frac{\text{Thuế xuất của hợp tác xã} \times \text{Sản lượng chịu thuế trên đất trồng cây dược liệu}}{100} \right] \times 10$$

2. Thuế công thương nghiệp :

a) Thuế doanh nghiệp.

— Không thu thuế doanh nghiệp đối với các tổ chức chăn trị tập thể lương y được cơ quan y tế cho phép khám bệnh, cho đơn và tự trồng cây thuốc để chế biến chữa bệnh trực tiếp cho người bệnh.

— Thu 1% trên doanh số bán ra đối với các cơ sở lương y tập thể đi sưu tầm, thu mua dược liệu để chế biến thuốc chữa bệnh cho nhân dân theo sự hướng dẫn của Bộ Y tế.

— Thu 4% trên doanh số bán ra đối với các cơ sở lương y tập thể không trực tiếp chế biến mà đi mua cao đơn hoàn tán về để bán lại.

b) Thuế lợi tức doanh nghiệp.

Tạm thời chưa thu thuế lợi tức doanh nghiệp vào các tổ chức chăn trị tập thể lương y được tổ chức và hoạt động theo quyết định số 171-BYT/QĐ ngày 6-5-1974 của Bộ Y tế (bán thuốc và hưởng thù lao theo giá cả của Sở, Ty y tế quy định).

3. Các tổ chức tập thể lương y phải khai trình với Ủy ban nhân dân xã, tiểu khu hoặc phường và phải đăng ký kinh doanh tại Ủy ban nhân dân huyện, thị

hoặc quận địa phương về việc trồng, chế biến dược liệu, kinh doanh dược liệu. Nếu được phép kinh doanh, các tổ chức tập thể lương y phải chấp hành chế độ mở sổ sách, ghi chép theo sự hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan tài chính và y tế huyện, hoặc quận.

Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 1979

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thư trưởng
NGUYỄN LỸ

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 308-QĐ ngày 28-8-1979
ban hành 21 tiêu chuẩn Nhà nước.

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC VÀ
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay ban hành 21 (hai mươi một) tiêu chuẩn Nhà nước về Quặng phóng xạ đất hiếm—phương pháp thử; Quặng bau xit — phương pháp thử; Thịt lợn pha lọc và phân hạng; Phương pháp tính hiệu quả kinh tế của tiêu chuẩn hóa; Môi trường pha loãng và bảo tồn tinh dịch lợn; Thuốc thử. (Danh mục kèm theo quyết định này) (1).

Điều 2. — Tùy theo hình thức ban hành, ngày có hiệu lực và phạm vi áp dụng, các tiêu chuẩn trên phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan trong toàn quốc.

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 1979

K.T. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học
và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm
LÊ KHẮC

(1) Không in danh mục